

Hiện nay, Chính phủ đang chuẩn bị đưa ra Quốc hội thông qua dự luật về doanh nghiệp nhà nước (DNNN) và cũng đã có quyết định thành lập một số Tổng công ty (TCty) như TCty điện lực VN, TCty xi măng VN, TCty than VN... Qua những văn bản đã ban hành hoặc còn đang dự thảo có liên quan, chúng tôi xin đóng góp một số ý kiến về cơ chế quản lý đối với loại hình doanh nghiệp (DN) này.

1. Về tên gọi, có nên gọi DNNN là "công ty" hay



tổ chức hoặc có tư cách pháp nhân hoặc không có tư cách pháp nhân chứ không thể có tư cách pháp nhân không đầy đủ. Do đó, đối với các đơn vị kinh doanh của nhà nước hiện nay còn hạch toán báo sổ nên cho đăng ký thành lập DNNN có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, nếu xét thấy đủ điều kiện - hoặc cho giải thể, sáp nhập vào các DNNN khác, nếu xét thấy không đủ điều kiện tồn tại như một pháp nhân.

Một khi chính phủ vẫn cứ tiếp tục duy trì loại "DNNN có tư cách pháp nhân không đầy đủ" tức là

ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CẦN QUAN TÂM

TRẦN TÔ TỬ

"tổng công ty" theo thói quen hiện nay không? Một DN có nhiều chủ sở hữu, trong đó nhà nước góp vốn chiếm trên 5% có nên "đồng hóa" là DNNN không?

VN đã có Luật doanh nghiệp tư nhân và Luật công ty, hai đạo luật này đã xác định rõ hai loại hình DN:

* Doanh nghiệp tư nhân là DN có 1 chủ tư nhân xuất vốn thành lập.

* Công ty cổ phần - công ty trách nhiệm hữu hạn là DN có nhiều chủ thuộc nhiều thành phần kinh tế tham gia xuất vốn thành lập.

Chúng ta cần tiếp tục đi theo hướng phân định này. Tức là, nên dành tên gọi "DNNN" để chỉ loại hình DN có duy nhất sở hữu chủ là nhà nước.

Như thế, trong một DN có nhiều chủ dù nhà nước chiếm đa số tuyệt đối về vốn góp, nắm quyền kiểm soát lớn nhất thì cũng nên gọi là "công ty" (Cty cổ phần hoặc Cty TNHH). Ngược lại, trong DN chỉ có một chủ là

nhà nước thì không nên tiếp tục gọi là "công ty" hay "tổng công ty" mà nên gọi chính danh là DNNN.

Nhà nước có thể đặt các công ty có vốn của nhà nước chiếm đa số vào hệ thống các DN thuộc khu vực kinh tế nhà nước, nhưng không nên "đồng hóa" về tên gọi riêng của phần tử này trong hệ thống chung.

Sự phân định rạch ròi này xét thấy cũng rất cần thiết để có những chính sách phù hợp theo từng loại DN và cũng nhằm giúp cho các chủ thể trong nền kinh tế giao dịch chỉ cần nhìn vào bảng hiệu của DN cũng có thể nhận dạng được tư cách pháp nhân của DN. Thực tế hiện nay có không ít người nhầm lẫn khi nhìn vào bảng hiệu "công ty".

Ngoài ra, một công ty thực chất có nhiều chủ, nhưng nếu có ông chủ lớn nhất là nhà nước mà được xem như là DNNN thì điều này sẽ gây một ấn tượng không bình đẳng giữa những người chủ trong công

ty. E rằng loại DN này sẽ khó thu hút vốn góp của các thành phần kinh tế khác vì họ sợ cơ chế quản lý DNNN sẽ áp đặt lên công ty, phá vỡ "luật chơi" theo hình thức "công ty". Cần lưu ý các cố đông thiếu số cũng cần được luật pháp bảo vệ quyền lợi.

2. Có nên tiếp tục duy trì loại DNNN có "tư cách pháp nhân không đầy đủ", hạch toán báo sổ không?

Theo điều 1, ND 17/HDBT ngày 16.1.90 đã xác định "pháp nhân" là một tổ chức có đủ các điều kiện sau đây: được thành lập hợp pháp theo một văn bản pháp quy - có tài sản riêng và tự chịu trách nhiệm bằng các tài sản đó - có quyền quyết định một cách độc lập về các hoạt động của mình và có quyền tự mình tham gia các quan hệ pháp lý.

Từ trước đến nay, có lẽ chưa có nước nào - kể cả VN - đưa ra một văn bản pháp quy nào xác định một pháp nhân không đầy đủ với những điều kiện nào khác với 4 điều kiện nêu trên. Như vậy, nói chính xác, một

chính phủ tự vi phạm luật pháp - hoặc đúng trên luật pháp so với các thành phần kinh tế khác không được phép thành lập một loại DN tương tự như thế.

Hơn nữa, nếu cứ tiếp tục duy trì loại DNNN này thì việc sắp xếp tổ chức lại hệ thống DNNN chỉ là việc làm hình thức. Trước ND 388/HDBT cả nước có trên 12.000 DNNN, hiện nay có lẽ vẫn còn tồn tại xấp xỉ 12.000 đơn vị kinh doanh này, mặc dù con số công bố chỉ còn 7.000 DNNN?

Tầm lực và quyền sử dụng các tiềm lực của hệ thống DNNN vẫn còn bị phân tán quá mạnh mún. Mục tiêu đặt ra cho hệ thống này phải nắm lấy vai trò chủ đạo trong nền kinh tế xem chừng sẽ khó đạt được nếu tình trạng phân tán này chưa khác phục.

3. DNNN là loại DN chịu trách nhiệm hữu hạn (TNHH) hay trách nhiệm vô hạn (TNVH) về những khoản nợ, những khoản cam kết của DN?

Cho đến nay, nhiều văn

4 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

ban có liên quan đến cơ chế quản lý DNNN chỉ ghi mờ hồ rằng "DNNN tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh và những cam kết của mình". Vì vậy, cần làm rõ ai tự chịu và tự chịu đến mức nào?

Thực tế đã có một thương nhân nước ngoài hỏi một vị giám đốc DNNN về TNHH - TNHH của doanh nghiệp này, vị GD đó đã tuyên bố "Các ông an tâm, sau lưng tôi là cả nhà nước CHXHCNVN". Hậu quả là những khoản nợ hàng chục tỷ đồng của DNNN này đã trút lên ngân hàng nhà nước gánh chịu, tức toàn dân gánh chịu về những quyết định "sai lầm" của "người làm thuê" cho mình.

Đây là điều hiển nhiên vì bất cứ chủ doanh nghiệp nào cũng phải gánh chịu những khoản nợ của doanh nghiệp, bất kể do đích thân chủ doanh nghiệp hay người làm thuê gây ra. Vấn đề ở DNNN là toàn dân chúng ta (ông chủ DNNN) mà đại diện là chính phủ - sẽ ràng buộc giám đốc DNNN chịu trách nhiệm cụ thể như thế nào trước toàn dân, trước chính phủ?

Trong cơ chế thị trường nhất là khi quan hệ tín dụng - người ta rất cần hiểu rõ khả năng tín dụng là trách nhiệm hữu hạn hay trách nhiệm vô hạn, vì thế trong Luật DNNN cũng không nên né tránh vấn đề này. Ngoài ra, chúng tôi thiết nghĩ, ngoại trừ một số DNNN thuộc ngành nghề đặc biệt quan trọng cần khẳng định thuộc loại TNHH, đa số DNNN còn lại nên xác định rõ chỉ chịu trách nhiệm hữu hạn đến mức vốn do nhà nước giao. Đồng thời cũng nên ấn định một hạn mức chỉ tiêu, hạn mức tín dụng mà mỗi vị giám đốc DNNN chỉ được quyền quyết định trong hạn mức đó.

Một khi DNNN nào được xác định là TNHH hay TNHH cũng cần công bố công khai khi thành lập DNNN, ghi rõ trên bảng hiệu và các ấn chỉ giao dịch của DNNN nhằm giúp cho các đối tác biết rõ đầu là rủi ro khi quan hệ tín dụng với

các DNNN - cũng tương tự như với các cty cổ phần, cty TNHH. Hy vọng điều này sẽ được ghi vào Luật DNNN và góp phần lành mạnh hóa hệ thống DNNN hiện nay.

4. Về hội đồng quản lý "tổng công ty" hay DNNN

Trong chiều hướng tách dần chức năng quản lý kinh doanh đối với các DNNN ra khỏi cơ quan quản lý nhà nước, một Hội đồng quản lý (HDQL) xét thấy rất cần thiết để đóng vai trò "người chủ quản" tại DNNN thay thế cho Sở hoặc Bộ chức năng. Tuy nhiên, việc chế định HDQL cũng còn nhiều vấn đề cần xem xét lại qua các văn bản chế định cơ quan này.

* HDQL đã được xác định là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất trong DNNN. Như thế, một số quy định nêu sau sẽ làm giảm nhẹ thẩm quyền này, nếu không muốn nói đó chỉ là "hư quyền".

HDQL cùng với giám đốc DNNN ký nhận trước nhà nước về các loại vốn được nhà nước giao.

Giám đốc DNNN là đại diện pháp nhân của DNNN trong mọi quan hệ kinh doanh.

Đa số nhiệm vụ - quyền hạn của HDQL là quyền "đề nghị" hoặc "đề xuất" theo ý kiến của Sở Bộ chức năng hoặc của giám đốc DNNN.

Liên hệ giữa nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu thành viên của HDQL sẽ thấy những cơ quan quản lý nhà nước mà HDQL phải xin ý kiến, phải "đề nghị" "kiến nghị" đều có đại diện trong HDQL. Và những người trong bộ máy điều hành DNNN (giám đốc) mà HDQL phải dựa theo những đề nghị của họ - cũng có mặt trong HDQL.

Như vậy, HDQL vẫn còn mang nặng tính chất "trung gian - mặt trận" - "tập thể" cho giám đốc dựa dẫm. Trong khi đó thực quyền quản lý kinh doanh vẫn ở Sở - Bộ chức năng và giám đốc DNNN.

* Trong cơ cấu thành viên HDQL hay ban kiểm soát DNNN nên có thành viên là những người trong

bộ máy điều hành DNNN không? Thiết nghĩ các thành viên trong 3 cơ quan HDQL - Giám đốc điều hành và ban kiểm soát đều là người làm thuê cho nhà nước (cho toàn dân) để hành xử những chức năng khác nhau. Trong đó, những người trong bộ máy điều hành DNNN (giám đốc - phó giám đốc) được thuê để chịu sự lãnh đạo của HDQL và chịu sự kiểm soát của ban kiểm soát. Họ phải báo cáo phúc trình, trả lời những câu hỏi của HDQL và ban kiểm soát cho nên họ không thể có lá phiếu trong HDQL hoặc ban kiểm soát để đương nhiên biểu quyết chấp thuận những báo cáo, những câu trả lời của họ.

* Hiện nay vẫn còn có ý kiến đề nghị trong cơ cấu thành viên HDQL cần đưa vào đại diện của các đoàn thể hoặc đại diện của công nhân viên trong DNNN. Phải chăng đây cũng là một tồn tại trong náo trạng của nhiều người khi cho rằng tập thể lãnh đạo DNNN phải có đầy đủ các thành phần như "bộ tứ" hoặc "hội đồng doanh nghiệp" do đại hội CNVC bầu ra? Mặt khác, người ta nêu lên lập luận trong DNNN có phần "vốn tự có" do CNVC tạo ra cho nên cần phải có đại diện cho nguồn vốn này trong HDQL.

Thật ra, trong DNNN, người chủ của DNNN là toàn dân, mọi thua lỗ của DNNN đều phải do chủ DNNN gánh chịu - ngược lại, khi có sinh lợi thì người chủ này cũng phải được thụ hưởng kết quả kinh doanh. Phần "vốn tự có" thực chất cũng từ lợi nhuận tích lũy và phát sinh từ vốn ngân sách cấp cộng với những lợi thế của pháp nhân DNNN trước đây. Như vậy, "vốn tự có" không phải là vốn riêng của một đoàn thể, của một tập thể CNVC tại chỗ để cần có đại diện trong HDQL.

5. Cuối cùng, vấn đề then chốt trong cơ chế quản lý DNNN vẫn là chính sách nhân sự. Sự thành bại của DNNN sẽ tùy thuộc vào cách dùng người của ông chủ nhà nước biểu hiện thông qua cách bổ nhiệm,

bãi miễn, khen thưởng và kỷ luật CNVC - đặc biệt là đối với nhân sự trong HDQL, bộ máy điều hành và ban kiểm soát.

Vì sao chúng ta không khẳng định mọi CNVC từ chủ tịch HDQL đến giám đốc, kiểm soát viên và CNV đều là những người làm thuê cho ông chủ nhà nước để đóng vai trò người đại diện ông chủ hành xử chức năng, nhiệm vụ thực hiện quyền sử dụng tài sản của DNNN theo mục tiêu hoạt động do ông chủ đề ra?

Hiện nay trong nhiều Hội đồng quản trị của các tập đoàn lớn trên thế giới cũng không nhất thiết có mặt các ông chủ. Các nhà đại tư bản đã không còn đủ thời giờ để dự họp HĐQT trong các công ty mà họ góp vốn. Họ thuê các chuyên viên và ủy quyền cho những người này vào HĐQT để "làm chủ" theo lệnh, theo tư tưởng chỉ đạo của họ. Nếu người đại diện này hành xử không đúng chức năng - nhiệm vụ - quyền hạn thì sẽ bị nhà tư sản thay thế dễ dàng. Họ sẵn sàng thuê một chuyên viên khác để cử vào HĐQT.

Thế thì ông chủ nhà nước có thể hành động tương tự như vậy được không? Cơ chế quản lý của cty cổ phần ở những nước đã phát triển cho thấy quyền sở hữu đã tách rời tương đối với quyền quản lý sử dụng tài sản công ty nhưng công ty vẫn hoạt động có hiệu quả. Vấn đề then chốt là người nắm quyền sở hữu sẽ tuyển dụng và kiểm soát người nắm quyền quản lý sử dụng tài sản công ty như thế nào?

Ngay cả cái nhìn về động thái và tính chất của "người làm thuê" ngày nay cũng cần có sự điều chỉnh trong bối cảnh hiện đại.

Chúng tôi thiết nghĩ đây là những vấn đề then chốt cần được giải quyết rõ ràng thì sẽ khai thông được hàng loạt những vấn đề chi tiết trong cơ chế quản lý DNNN hiện nay, như cơ chế hạch toán, cơ chế tiền lương, cơ chế tuyển dụng - bổ nhiệm, cơ chế kiểm tra - giám sát.